TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST
Ngày: 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân
Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị Mỹ D - Giới tính: nữ - Tên gọi khác: không; Sinh ngày 11 tháng 5 năm 2003 tại: tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn Thịnh M, xã Xuân Mỹ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Số CMND: 184447527, cấp ngày 11/6/2019, nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Con ông: Trần Quốc T, sinh năm 1978 và con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1981; Bố mẹ hiện cư trú tại thôn Thịnh M, xã Xuân Mỹ, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; Chồng, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người con, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và tạm hoãn xuất cảnh trong từ ngày 08/7/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Trương Thị L, sinh năm 1970; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Thôn Lam Th, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh "vắng mặt"

2. Trần Thị Th, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Thông Thống Nh, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. "vắng mặt"

3. Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Thôn Kỳ Đ, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. "vắng mặt"

4. Hoàng Thị H, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Thôn Kỳ Đ (thôn 7 cũ), xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. "vắng mặt"

5. Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: thôn Phú Thuận H, xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. "vắng mặt"

6. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú:

Thôn Kỳ Đ (thôn 7 cũ), xã Cổ Đạm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. "vắng mặt"

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Quốc T, sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: thôn Thịnh M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh "vắng mặt"

2. Trần Đức D, sinh năm 2005; Nghề nghiệp: Học sinh; Nơi cư trú: thôn Thịnh M, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh."Vắng mặt"

Đại diện theo pháp luật của Trần Đức D: ông Trần Quốc T – Sinh năm 1978 (bố đẻ) "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 6/2021 đến tháng 7/2021, bị cáo đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Deahan, mang biển kiểm soát 37L9-6703 (là xe của ông Trần Quốc T (là bố đẻ bị cáo) đến các chợ xã Cổ Đạm và chợ Giang Đình (thị trấn Tiên Điền), huyện Nghi Xuân giả bộ làm khách mua hàng rồi lợi dụng sơ hở lấy trộm tiền trong ví, túi xách của người bán hàng, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, bị cáo đến chợ Giang Đình thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây, bị cáo đến ki ốt bán quần áo của chị Trần Thị Th thì thấy chiếc túi xách màu đen của chị Th treo ở thùng tôn để tại khu vực thử quần áo. Thấy vậy, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong túi xách nên giả vờ nói với chị Th "cho em xem cái quần để em thử". Sau khi chị Th đưa mấy chiếc quần cho bị cáo thì bị cáo đi vào bên trong góc ki ốt để thử. Lợi dụng sơ hở của chị Th, bị cáo liền mở túi xách lấy trộm số tiền 10.000.000 đồng gồm nhiều mệnh giá bên trong, giấu vào túi áo rồi nói với chị Th gói ba chiếc quần lại để đó bị cáo đi mua thức ăn xong sẽ quay lại lấy rồi rời khỏi chợ đi về nhà. Số tiền lấy trộm được bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 06 giờ ngày 24/6/2021, bị cáo đi đến chợ Giang Đình để trộm cắp tài sản. Bị cáo đến gian hàng của chị Trương Thị L giả vờ hỏi mua quần áo. Phát hiện thấy chiếc túi xách của chị L để trong túi ni lông màu vàng được treo ở thanh chống của chiếc ô dựng giữa gian hàng, lợi dụng việc chị L đang bận dọn hàng phía sau các giá treo quần áo không để ý nên bị cáo đi lại gần túi xách mở ngăn giữa túi xách ra lấy trộm số tiền 25.000.000 đồng gồm nhiều mệnh giá rồi rời khỏi gian hàng chị L đi về nhà. Số tiền này, bị cáo cho em trai là Trần Đức D 4.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân 20.000.000 đồng còn 500.000 đồng thì bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Khi cho em trai tiền, bị cáo không nói cho em biết nguồn gốc tiền do đâu mà có.

- Vụ thứ ba: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 30/6/2021, bị cáo đến chợ Cổ Đạm thuộc thôn Phú Thuận Hợp, xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh để trộm cắp tài sản. Tại đây, bị cáo đến ki ốt bán bán quần áo của chị Nguyễn Thị Hồng H, giả vờ vào mua đồ sơ sinh. Phát hiện thấy chiếc túi xách của chị H để trên nền gạch, lợi dụng sơ hở của chị H đang bận soạn hàng cho mình, bị cáo liền mở túi xách của chị H lấy trộm số tiền 500.000 đồng bỏ vào túi áo khoác nắng rồi rời

khỏi ki ốt. Ngay sau đó, bị cáo đến ki ốt bán quần áo của chị Hoàng Thị H, tiếp tục giả vờ vào mua quần áo. Phát hiện thấy chiếc túi xách của chị H đang để ở trên bàn, lợi dụng lúc chị H đang soạn hàng cho mình, bị cáo liền mở túi xách của chị H lấy trộm số tiền 1.800.000 đồng rồi rời khỏi ki ốt chị H. Tổng số tiền bị cáo lấy trộm của chị H và chị H là 2.300.000 đồng. Số tiền này bị cáo đưa về cất giấu sau đó tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- **Vụ thứ tư:** Khoảng 07 giờ ngày 05/7/2021, bị cáo đến chợ Cổ Đạm để trộm cắp tài sản. Tại đây, bị cáo đến ki ốt bán bán vàng mã của bà Nguyễn Thị Th giả vờ mua vàng mã. Phát hiện thấy chiếc ví của bà Th để trong xô nhựa dưới bàn đặt hàng vàng mã, lợi dụng lúc bà Th đang soạn hàng cho mình, bị cáo liền mở ví của bà Th lấy trộm số tiền 1.000.000 đồng bỏ vào túi áo khoác nắng và ngay sau đó, bị cáo đến ki ốt bán hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị T giả vờ mua nhiều hàng tạp hóa. Lợi dụng sơ hở của bà T đang bận soạn hàng cho mình, bị cáo liền mở ví da của bà T đang để cạnh chỗ ngồi lấy trộm số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo lấy trộm của bà Th và bà T là 1.400.000 đồng. Số tiền này bị cáo đưa về cất giấu sau đó tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

*** Trách nhiệm bồi thường dân sự:** Tổng số tiền bị cáo Trần Thị Mỹ D tự nguyện giao nộp là 4.200.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng H 500.000 đồng, chị Hoàng Thị H 1.800.000 đồng, bà Nguyễn Thị Th 1.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị T 400.000 đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị Th 2.500.000 đồng, bà Trương Thị L 24.500.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại này không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường dân sự;

*** Vật chứng thu giữ:** - Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 4.200.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau do bị cáo tự nguyện giao nộp hiện đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng H số tiền 500.000 đồng; trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền 1.800.000 đồng; trả lại cho bà Nguyễn Thị Th số tiền 1.000.000 đồng; trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 400.000 đồng; trả lại cho bà Trương Thị L số tiền 500.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, sơn màu đỏ - đen, không có yếm ngoài hai bên, số khung RHDWCG2UM-61008769, số máy VDMD100-10022769, mang biển kiểm soát 37L9-6703, chất lượng bên trong không mở ra kiểm tra do bị cáo tự nguyện giao nộp hiện đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Quốc T.

- 01 chiếc túi loại túi đeo trước bụng, đã cũ, màu rằn ri, dài 27cm, rộng 20cm, có 03 ngăn kéo xéc, bên trong ngăn giữa có thêm một ngăn kéo xéc do bà Trương Thị L tự nguyện giao nộp hiện đã trả lại cho bà L. Hiện bà L đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 41/CT-VKS-NX, ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, n, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Mỹ D mức án từ 09 – 12 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra còn đề xuất án

phí.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Trong thời gian từ ngày 09/6/2021 đến ngày 05/7/2021, bị cáo Trần Thị Mỹ D đã đến các chợ xã Cổ Đạm và chợ Giang Đình (thị trấn Tiên Điền), huyện Nghi Xuân giả bộ làm khách mua hàng rồi lợi dụng sơ hở của người bán hàng thực hiện 03 vụ lấy trộm tiền gây thiệt hại tài sản đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 37.300.000 đồng *(Ba bảy triệu ba trăm nghìn đồng)* và 01 vụ trộm cắp tiền chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự với giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.400.000 đồng *(Một triệu bốn trăm nghìn đồng)* của các bị hại Trần Thị Th, Nguyễn Thị Hồng H, Hoàng Thị H, Nguyễn Thị Th và Nguyễn Thị T. Số tiền lấy trộm được mục đích để sử dụng, nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Động cơ, mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính tư lợi, cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. HĐXX nhận thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào buổi sáng tại các khu vực chợ và quán tạp hóa, giả vờ mua hàng nhằm đánh lạc hướng sự chú ý của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào cho bị cáo vì: Bị cáo phạm tội khi tuổi đời mới bước sang tuổi 18 được 28 ngày nên nhận thức còn bồng bột hạn chế, những hành vi phạm tội mang tính chất giản đơn, không sử dụng công cụ phạm tội. Tại thời điểm thực hiện hành vi điều kiện hoàn cảnh bị cáo gặp nhiều khó khăn mẹ bị bệnh động kinh không lao động được nguồn thu nhập trong gia đình hoàn toàn phụ thuộc vào công việc phụ hồ xây dựng của bố bị cáo, tại hồ sơ và tại phiên tòa bị cáo trình bày tiền trộm được bị cáo dùng vào việc chi tiêu sinh hoạt cho cả gia đình, hiện tại bị cáo

đang mang thai thai tháng thứ 9 dự tính của bác sỹ đã đến ngày sinh, sau khi sinh con bị cáo phải nuôi con một mình vì bị cáo không có chồng. Sau khi phạm tội bị phát hiện bản thân bị cáo đã tích cực phối hợp với gia đình bồi thường đầy đủ cho các bị hại các bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho nên mặc dù phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, nhưng cũng cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật và nên xử cho bị cáo ở mức trên mức khởi điểm của khung hình phạt là đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và người phạm tội là phụ nữ có thai (Tại thời điểm phạm tội bị cáo mang thai 24 tuần) và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[2.4] Liên quan đến vụ án:

Trong vụ án có Trần Đức D là người mà bị cáo đã cho số tiền 4.500.000 đồng từ số tiền lấy trộm của chị Trương Thị L vào ngày 24/6/2021. Tuy nhiên Trần Đức D không biết số tiền đó là do bị cáo trộm cắp được mà có và Trần Đức D đã trả lại cho bị cáo và bị cáo đã trả lại cho chị Trương Thị L nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trần Đức D là phù hợp.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dehan mang biển kiểm soát 37L9-6703 của anh Trần Quốc T (bố của bị cáo) là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình trộm cắp tài sản. Tuy nhiên anh Toán không biết bị cáo sử dụng chiếc xe của mình để đi trộm cắp nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Trần Quốc T là phù hợp.

[2.5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[2.6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Mỹ D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Mỹ D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3]. Buộc bị cáo Trần Thị Mỹ D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại, người LQ;
- Tòa án Tỉnh,
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- Trại tạm giam;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương